TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHI LĂNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày 25-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Thi;

Bà Đinh Thị Thao.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa***: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022, Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, thư ký Tòa án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm có: Bị cáo, Kiểm sát viên, Thư ký, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ đối với vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Triệu Văn B, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1987 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Văn S và bà bà: Lăng Thị H; Có vợ: Hoàng Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự và xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 29/6/2023 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Vi Hoài S1, sinh năm 1996; trú tại: Thôn Đơn Xa, xã Hòa Bình, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Ông Triệu Văn S, sinh năm 1964; trú tại: Thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

3. Bà Lăng Thị H, sinh năm 1963; đều trú tại: Thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, do anh Vi Hoài S1 có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện C tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể, kết quả kiểm tra: V1 với chất ma túy Heroin. Anh Vi Hoài S1 khai nhận ngày 26 tháng 6 năm 2023, đã mua ma túy với bị cáo Triệu Văn B 01 (một) gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để bản thân sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Triệu Văn B. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Văn B tại thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh tím; 01 (một) gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, bên trong có chất bột màu trắng, nghi là ma túy Heroin; 01 (một) mảnh giấy bạc không rõ hình dạng bị cháy đen ở giữa; 01 (một) lọ thủy tinh có ghi dòng chữ "viên khớp PEPTANPLUS" bên trong có chứa 09 (chín) gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, bên trong đều có chất bột màu trắng, nghi là ma túy Heroin.

Tại bản kết luận giám định số: 737/KL-KTHS ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Phòng K, Công an tỉnh L kết luận:

- Phong bì ký hiệu số 01: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,042 gam.

- Phong bì ký hiệu số 02: 01 (một) miếng giấy bạc bị cháy đen ở giữa, không tìm thấy chất ma túy;

- Phong bì ký hiệu số 03: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,478 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Triệu Văn B đã khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 18 giờ ngày 25 tháng 6 năm 2023, bị cáo bắt xe khách sang khu vực Chợ B, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn gặp người đàn ông tên "Pem" để mua 11 (mười một) gói ma túy Heroin với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo về nhà đem 01 (một) gói ma túy xẻ lấy một phần để sử dụng bằng hình thức hít, số ma túy còn lại bị cáo cất đi với mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán lại cho các đối tượng nghiện khác nhằm mục đích kiếm lời. Khoảng 16 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2023, bị cáo đang làm việc tại ruộng thuốc lá của gia đình tại thôn L, xã G, huyện C thì bị cáo đã liên lạc với nhau qua ứng dụng Zalo với anh Vi Hoài S1 để thỏa thuận việc mua bán trái phép chất ma túy, khi thỏa thuận xon, một lúc sau, anh Vi Hoài S1 đi đến khu vực ruộng

thuốc lá và bị cáo đã bán cho anh Vi Hoài S1 01 (một) gói ma túy Heroin với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng thu giữ đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện C gồm: 0,469 gam ma túy Heroin còn lại sau giám định; 01 gói giấy bị cháy đen ở giữa; 01 lọ thủy tinh PEPTANPLUS; 01 điện thoại HUAWEI.

Cáo trạng số: 61/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn B đã khai rõ toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã khai tại Cơ quan điều tra, sau khi mua được 11 gói ma túy Heroin, bị cáo đã sử dụng cá nhân, cất dấu và bán ma túy cho anh V Hoài Sơn 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy một mình, không có đồng phạm. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và bán cho anh Vi Hoài S1, bị cáo chỉ biết mua của người đàn ông không quen biết bên huyện V, tỉnh Lạng Sơn ngoài ra không có thông tin gì. Đối với số tiền có được từ việc bán ma túy bị cáo đã tự chi tiêu sử dụng hết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vi Hoài S1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Cơ quan điều tra khai rõ đã được mua ma túy của bị cáo Triệu Văn B một lần để sử dụng cá nhân.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Triệu Văn S, bà Lăng Thị H khai: Bị cáo Triệu Văn B là con trai ông, bà nhưng bị cáo sử dụng ma túy và cất giữ ma túy trong nhà thì ông bà không biết. Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của gia đình không làm hư hỏng đồ vật gì.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Triệu Văn B từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy: 0,469 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định; 01 gói giấy bị cháy đen ở giữa; 01 lọ thủy tinh viên khớp PEPTANPLUS. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại HUAWEI và 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Triệu Văn B.

Phần tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vi Hoài S1 nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Xét thấy, việc vắng mặt của anh S1 không ảnh hưởng đến kết quả xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản khám xét; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 16 giờ, ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, sau khi liên lạc bằng điện thoại qua ứng dụng zalo, bị cáo Triệu Văn B đã bán trái phép 01 gói ma túy Heroin cho anh Vi Hoài S1 với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ được tại chỗ ở hợp pháp của bị cáo 0,469 gam ma túy H1 (còn lại sau giám định).

[4] Hành vi của bị cáo Triệu Văn B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận, muốn có tiền để sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo coi thường pháp luật mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, từ nhận định tại đoạn [3],[4] Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Triệu Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

[5] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy nên là người có nhân thân không tốt. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng.

[6] Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo Triệu Văn B ra khỏi xã hội một thời gian để được cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện C.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Chỉ trên cơ sở lời khai của bị cáo Triệu Văn B là mua tại khu vực Chợ B, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, của 01 người đàn ông

tên "Pem" nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ mà không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ thông tin, cơ sở để xác định nguồn gốc ma túy và đối tượng bán ma túy cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Cần tịch thu tiêu hủy đối với những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng bao gồm: Số ma túy Heroin còn lại sau giám định, 01 gói giấy bị cháy đen, 01 lọ thủy tinh viên khớp PEPTANPLUS đã qua sử dụng.

[8.2] Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại HUAWEI, màu xanh, đã qua sử dụng, có số IMEI: 869000042216747 và 869000042216754 do bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 100.000 đồng của bị cáo Triệu Văn B do có được từ hành vi bán ma túy cho anh Vi Hoài S1.

[9] Cáo trạng số 61/CT-VKSCL ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Triệu Văn B theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo và xử lý các vật chứng là có căn cứ.

[10] Đối với người đàn ông tên P, bị cáo Triệu Văn B khai đã mua ma túy tại khu vực Chợ B, xã Y huyện V, tỉnh Lạng Sơn do không có thông tin cụ thể nên không thể tiến hành điều tra, xác minh.

[11] Về án phí: Bị cáo Triệu Văn B là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 292; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn B 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 29 tháng 6 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì thư ghi chữ số 01 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, trợ lý giám định và các dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới, bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,026 gam Heroin và vỏ bao gói (cũ).

- 01 phong bì thư ghi chữ số 02 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, trợ lý giám định và các dấu của Phòng ký thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có: 01 (một) gói giấy bị cháy đen ở giữa (cũ).

- 01 phong bì ghi chữ số 03 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, trợ lý giám định và các dấu của Phòng ký thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,443 gam Heroin và vỏ bao gói (cũ).

- 01 (một) lọ thủy tinh viên khớp PEPTANPLUS, đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- Số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Triệu Văn B.

- 01 (một) chiếc điện thoại HUAWEI, màu xanh, đã qua sử dụng, có số IMEI: 869000042216747 và 869000042216754.

(*Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 06 tháng 10 năm 2023*).

4. Về án phí: Bị cáo Triệu Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Triệu Văn B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ, Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trương Thị Hương Giang